

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành Quy định Biển báo an toàn của PVGas áp dụng trong Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP

TỔNG GIÁM ĐỐC  
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty khí Việt Nam – Công ty Cổ phần được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17/4/2011;
- Xét đề nghị của Ban ATSKMT.



## QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Phê duyệt và ban hành Quy định Biển báo an toàn của PVGas áp dụng trong Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP như phụ lục đính kèm.
- Điều 2.** Quy định về Biển báo an toàn của PVGas quy định tại Điều 1 quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01./6.../2011.
- Điều 3.** Các Ông Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh văn phòng, Trưởng các Ban, Giám đốc các đơn vị trực thuộc/ người đại diện Tổng công ty tại các đơn vị thành viên có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận :**

- Như điều 3;
- HĐTV (để báo cáo)
- Lưu : VT, ATMT.02

*nguyenvan*

TỔNG GIÁM ĐỐC



**Đỗ Khang Ninh**

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

32710  
NGT  
VIỆT  
NAM  
TY  
KHÍ  
VIỆT  
NAM

**QUI ĐỊNH BIÊN BẢO AN TOÀN CỦA PV GAS  
ÁP DỤNG TRONG TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 843/QĐ-KVN ngày 01 / 6 /2011  
của Tổng giám đốc Tổng Công ty khí Việt Nam – Công ty Cổ phần)*

## **I. MỤC ĐÍCH**

Qui định chung về hệ thống biển báo an toàn của PVGAS (gọi tắt là Qui định biển báo an toàn của PVGAS) được xây dựng làm cơ sở cho việc thống nhất nội dung và qui cách kỹ thuật của các loại biển báo về an toàn sử dụng trong toàn Tổng Công ty Khí Việt Nam.

Màu sắc tín hiệu và dấu hiệu an toàn được sử dụng để nhắc nhở người lao động chú ý tới mỗi nguy hiểm trực tiếp, báo trước về nguy hiểm có thể xảy ra, chỉ thị phải thực hiện những hành động đã xác định hoặc để chỉ dẫn những thông báo cần thiết

## **II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Qui định này áp dụng cho tất cả CBCNV, nhà thầu, khách tham quan vào làm việc trong công trình Khí của TCT Khí Việt Nam.

## **III. CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Tiêu chuẩn Việt Nam 5053:1990 Màu sắc tín hiệu và dấu hiệu an toàn.
- Tiêu chuẩn Việt Nam 4879:1989 (ISO 6309:1987) Phòng cháy – Dấu hiệu an toàn (Fire protection – Safety sign).
- Tiêu chuẩn Việt Nam 6707:2009 Chất thải nguy hại – Dấu hiệu cảnh báo.
- ISO 3864 - 1:2002 Graphical symbol – Safety colours and safety design – Part 1: Design principles for safety signs in workplaces and public area.
- ISO 3864 – 2:2004 Graphical symbol – Safety colours and safety design – Part 2: Design principles for product safety label.
- ISO 3864 – 3:2006 Graphical symbol – Safety colours and safety design – Part 3: Design principles for graphical symbols for use in safety signs.

## **IV. NỘI DUNG QUI ĐỊNH**





### **1. QUI ĐỊNH CHUNG:**

- Dấu hiệu an toàn được đặt tại vị trí có thể xảy ra nguy hiểm cho người lao động hoặc gắn ngay vào thiết bị sản xuất là nguồn gây ra nguy hiểm.
- Tại những vị trí và khu vực nguy hiểm tạm thời, phải đặt dấu hiệu an toàn có thể di chuyển được, và các che chắn tạm thời cũng phải được sơn đúng với màu sắc tín hiệu quy định.
- Chữ để ghi chú thuyết minh dùng tiếng Việt có dấu và sử dụng kiểu chữ in hoặc chữ thường không chân (Arial hoặc Tahoma). Trong trường hợp cần thiết, có thể dùng song ngữ Việt – Anh trong đó phần tiếng Việt phải được ưu tiên đặt tại vị trí dễ đọc hoặc được đọc trước phần tiếng Anh.
- Đối với những nội dung khác không qui định trong tài liệu này, cần thực hiện theo các tiêu chuẩn, qui chuẩn Việt Nam, quốc tế liên quan.

## 2. MÀU SẮC:

- Các màu sắc tín hiệu về an toàn quy định như sau: đỏ, vàng, xanh lá mạ, xanh da trời, trong đó các mã màu tương đương với mã màu được sử dụng như trong bảng 1.

**Bảng 1: Quy định về mã màu**

Màu	Mã màu	Chi tiết
Màu đỏ	Pantone 185	
Màu vàng	Pantone 109	
Xanh lá mạ	Pantone 361	
Xanh da trời	Pantone 286	

- Màu sắc tín hiệu phải được thể hiện trên nền có màu tương phản. Màu sắc trên dấu hiệu an toàn và bảng ghi chú thuyết minh phải tuân theo quy định về tương phản màu sắc nêu trong Bảng 2.
- Biểu trưng và chữ ghi chú thuyết minh trên dấu hiệu an toàn được thể hiện bằng màu đen hoặc màu tương phản với màu nền, trừ dấu hiệu an toàn cháy dùng màu đỏ.
- Biểu trưng trên dấu hiệu chỉ dẫn về an toàn cháy (Bình chữa cháy – Nơi báo cháy, v.v...) là màu đỏ trên nền trắng.
- Ý nghĩa của các màu sắc tín hiệu được trình bày trong bảng 2.

**Bảng 2 - Ý nghĩa cơ bản của các màu sắc tín hiệu**

Màu sắc tín hiệu	Ý nghĩa cơ bản	Màu tương phản
Đỏ	- Nghiêm cấm - Nguy hiểm trực tiếp - Phương tiện phòng chống cháy	Trắng
Vàng	- Phòng ngừa - Đề phòng - Báo trước có khả năng nguy hiểm	Đen
Xanh lá mạ	- Thoát hiểm - Y tế - Môi trường - Tín hiệu an toàn	Trắng
Xanh da trời	- Chỉ dẫn - Hướng dẫn - Thông báo	Trắng

### 3. HÌNH DẠNG, KÍCH THƯỚC

#### 3.1. Yêu cầu chung:

- Nếu bảng tín hiệu có đường viền ngoài thì chiều rộng của đường viền là 0,025 – 0,05 đường kính ngoài của bảng hiệu hình tròn, độ dài cạnh bảng hiệu hình vuông, độ dài cạnh nhỏ bảng hiệu hình chữ nhật hoặc chiều dài đường cao của bảng hiệu hình tam giác đều.
- Đối với các biển báo đơn lẻ: đường kính của bảng hiệu hình tròn, chiều dài của cạnh đối với bảng hình tam giác đều, chiều dài cạnh bảng hình vuông, chiều dài cạnh ngắn của bảng hình chữ nhật thông thường là 70 cm. Tùy theo trường hợp cần thiết, có thể dùng kích thước nhỏ hơn, là: 30 cm, 40 cm hoặc 50 cm.
- Đối với các biển báo kết hợp: Trong trường hợp cần thiết, kích thước của các dấu hiệu an toàn và bảng bổ sung phụ thuộc vào khoảng cách để người cần phải tiếp nhận dấu hiệu nhìn rõ và kịp phản ứng, cũng như phạm vi áp dụng của chúng. Các kích thước này tuân thủ theo bảng 3.

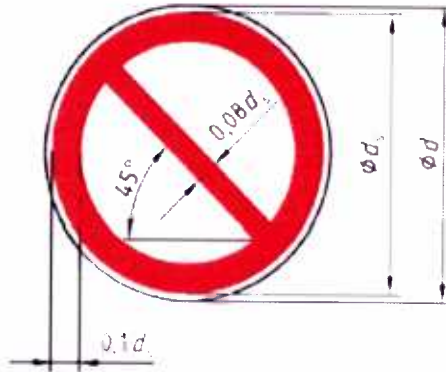
**Bảng 3: Kích thước của các bảng hiệu an toàn kết hợp**

TT	Cỡ bảng	Kích thước cụ thể	
		Rộng (mm) x Cao (mm)	
		Khổ ngang	Khổ dọc
1	A4	300 x 210	210 x 300
2	A3	420 x 300	300 x 420
3	A2	600 x 420	420 x 600
4	A1	850 x 600	600 x 850
5	A0	1200 x 850	850 x 1200
6	2A0	1700 x 1200	1200 x 1700
7	4A0	2400 x 1700	1700 x 2400

#### 3.2. Dấu hiệu nghiêm cấm (như hình 1)

- Hình dạng tổng quát là hình tròn. Phía ngoài là một dải hình vành khăn màu đỏ, phía trong là một dải gạch chéo cũng có màu đỏ nghiêng 45o so với mặt phẳng nằm ngang và dốc theo chiều từ trái sang phải.
- Biểu trưng diễn đạt nội dung cấm có màu đen và nằm trên nền tròn trắng ở giữa dấu hiệu, nhưng dải gạch chéo đỏ đi qua chỗ nào thì chỗ đó biểu trưng bị gạch chéo đỏ che khuất.
- Cho phép sử dụng dấu hiệu nghiêm cấm có ghi chú thuyết minh bằng chữ in màu đen, khi đó không cần có dải gạch chéo màu đỏ. Trên dấu

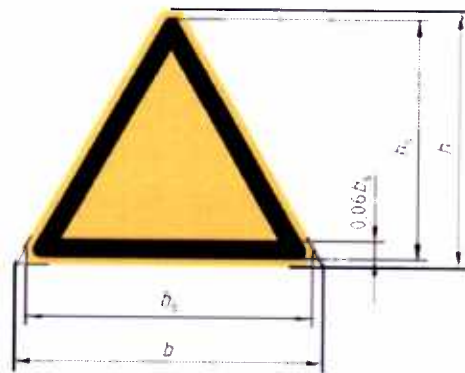
hiệu an toàn cháy nếu ghi chú thuyết minh phải được thể hiện bằng chữ in màu đỏ.



**Hình 1: Dấu hiệu nghiêm cấm**

### 3.3. Dấu hiệu phòng ngừa (như hình 2):

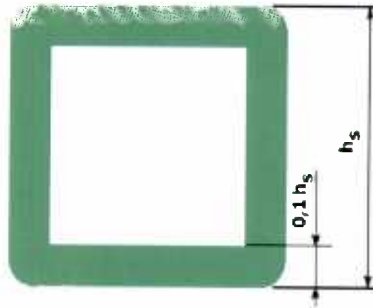
- Dấu hiệu phòng ngừa dùng để báo trước khả năng nguy hiểm có thể xảy ra.
- Hình dạng tổng quát là hình tam giác đều, bo tròn ở các đỉnh, đỉnh hướng lên trên.



**Hình 2. Dấu hiệu phòng ngừa**

### 3.4. Dấu hiệu chỉ thị (như hình 3)

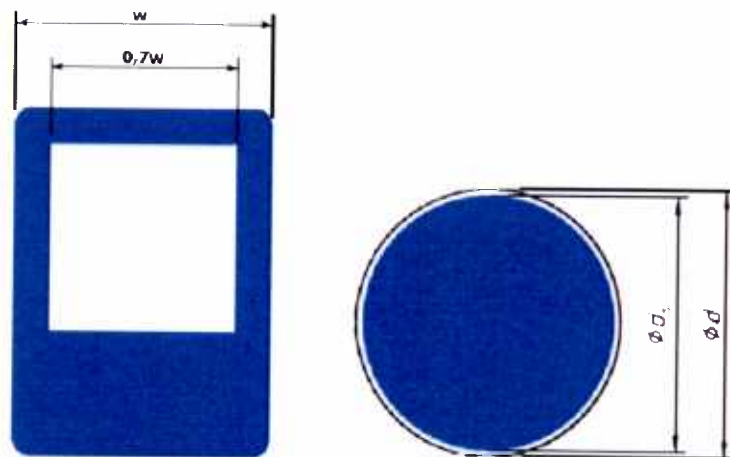
- Dùng để chỉ thị hoặc ra lệnh phải thực hiện hành động đã quy định nhằm đảm bảo yêu cầu cụ thể về an toàn.
- Hình dạng tổng quát là hình vuông nền trắng bo tròn ở các đỉnh. Phía ngoài là một dải màu xanh lá mạ có độ dày bằng 0,1 độ dài cạnh của hình vuông.
- Biểu trưng hoặc ghi chú thuyết minh diễn đạt nội dung cần chỉ thị hoặc ra lệnh ở giữa dấu hiệu có màu đen.



**Hình 3. Dấu hiệu chỉ thị**

### 3.5. Dấu hiệu chỉ dẫn (như hình 4)

- Dùng để chỉ dẫn các nội dung liên quan đến việc đảm bảo an toàn lao động, và đến việc người lao động cần nhanh chóng nhận biết khi có sự cố hoặc tai nạn lao động xảy ra để kịp thời hành động phù hợp với thực tế.
- Hình dạng tổng quát của dấu hiệu chỉ dẫn là hình tròn màu xanh da trời hoặc hình chữ nhật màu xanh da trời, đặt theo hướng thẳng đứng, bo tròn ở các đỉnh.
- Trên đường tâm của dấu hiệu và cách đều về ba phía: phía trên, bên phải, và bên trái, là một hình vuông màu trắng có cạnh bằng 0,7 cạnh ngắn hình chữ nhật. Biểu trưng hoặc chữ ghi chú thuyết minh diễn đạt nội dung cần chỉ dẫn, hướng dẫn, nằm trên hình vuông có màu đen.
- Trên dấu hiệu chỉ dẫn được phép thể hiện mũi tên chỉ dẫn và trị số khoảng cách (từ nơi treo dấu hiệu đến địa điểm, công trình, hoặc phương tiện ...) bằng màu trắng ở phần dưới của dấu hiệu (ngay dưới hình vuông màu trắng).

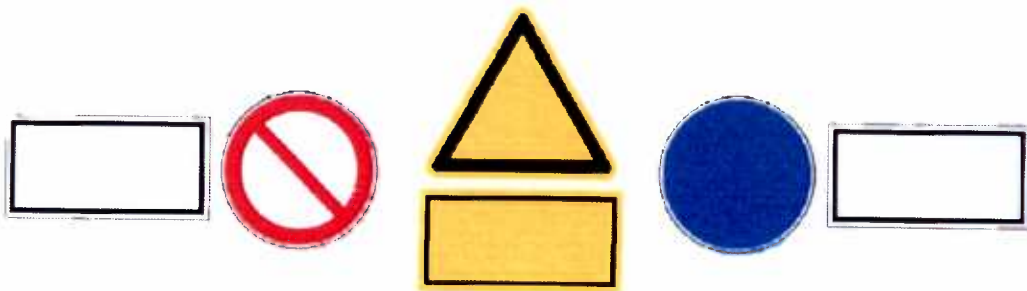
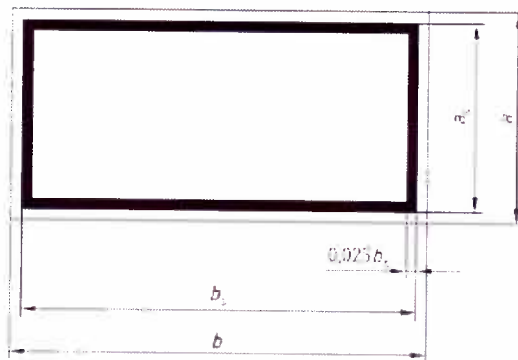


**Hình 4. Dấu hiệu chỉ dẫn**

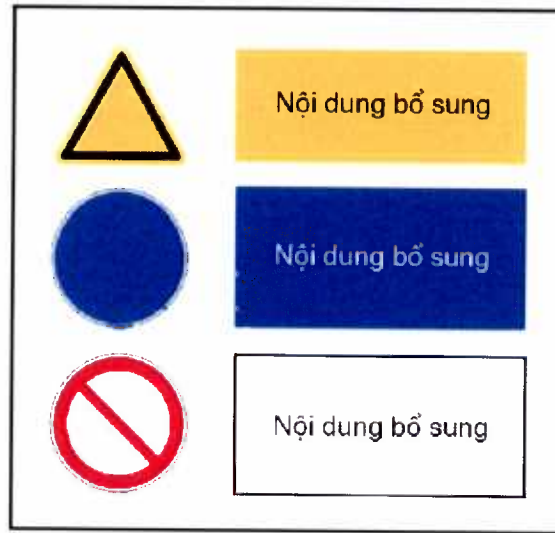
0102  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA  
LIÊN  
KIẾN  
TRUNG  
QUỐC

### 3.6. Bảng bổ sung (như hình 5):

- Khi cần thể hiện chính xác, hạn chế, làm rõ thêm hoặc nhấn mạnh tác dụng của dấu hiệu an toàn nên sử dụng bảng bổ sung kèm theo. Bảng bổ sung có dạng hình chữ nhật trên có ghi chú thuyết minh bằng chữ với nội dung phù hợp hoặc có mũi tên chỉ dẫn.
- Khi bảng bổ sung được đặt ở bên dưới dấu hiệu an toàn, chiều dài bảng bổ sung không được lớn hơn đường kính hoặc chiều dài cạnh tương ứng của dấu hiệu an toàn.
- Được phép bố trí dấu hiệu an toàn và ghi chú thuyết minh trên cùng một bảng hiệu an toàn có hình chữ nhật. Dấu hiệu an toàn đặt ở phần bên trái của bảng hiệu. Chiều rộng của bảng hiệu lớn hơn chiều cao của dấu hiệu 15%. Bảng hiệu có đường viền bao quanh với chiều rộng bằng 0,025 cạnh ngắn của bảng hiệu. Màu sắc phải phù hợp với màu sắc tín hiệu của dấu hiệu an toàn.
- Phần ghi chú thuyết minh thể hiện bằng chữ màu đen, trên nền màu trắng.



710  
371  
AV  
Y  
N  
05



**Hình 5. Vị trí các bảng bổ sung**

#### **4. YÊU CẦU KỸ THUẬT**

- Các màu sắc tín hiệu được thể hiện bằng sơn, bột sơn polymer, chất dẻo hoặc vật liệu khác phù hợp.
- Lớp phủ thể hiện màu sắc phải phẳng, không có vết chảy, vết loang, vết nứt, không bị bong tróc.
- Các nét của hình vẽ và chữ phải phẳng, sắc, không bị răng cưa hoặc lượn sóng.
- Các bảng hiệu an toàn, bảng bổ sung làm bằng kim loại tấm, chất dẻo, ... có chiều dày từ 0,5 đến 1,5 mm đảm bảo độ bền, độ cứng và tính ổn định phù hợp với điều kiện sử dụng thực tế tại vị trí đặt bảng.
- Phụ kiện dùng để cố định các bảng hiệu an toàn, bảng bổ sung sơn màu xám hoặc xám bạc.

## V. BIỂN BÁO CỤ THỂ:

Phần này qui định một số biển báo cụ thể sử dụng trong Tổng Công ty Khí Việt Nam, đối với nội dung các biển báo khác không có trong phần này thì thực hiện thiết kế theo các qui định trong phần IV.

### 1. BIỂN CẤM:

Hình dạng và màu sắc	Ý nghĩa
	Cấm mang máy ảnh
	Cấm mang diêm quẹt, dụng cụ gây lửa
	Cấm sử dụng điện thoại di động
	Vật nặng, cấm không được nhắc bằng tay
	Cấm vào





Hình dạng và màu sắc	Ý nghĩa
	Cấm không được để cửa mở liên tục, phải đóng lại ngay khi ra vào
	Cấm không được sử dụng thang máy khi có hỏa hoạn
	Cấm ngọn lửa trần
	Cấm bơi
	Cấm không được mở động cơ xe
	Cấm xe nâng



Hình dạng và màu sắc	Ý nghĩa
	Cấm không được ấn nút
	Bề mặt nóng, cấm chạm
	Không gian hạn hẹp, cấm vào

3500  
 ĐỒNG  
 K  
 VIỆT  
 CỘNG  
 HÒA  
 1-7



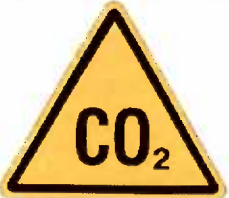




## 2. BIỂU LƯU Ý

Hình dạng và màu sắc	Lưu ý đề phòng
	Chất phóng xạ
	Dễ cháy
	Cẩn thận
	Mặt trơn dễ té ngã
	Khu vực chai chứa khí
	Chất độc

02  
CÔNG  
HÍ  
T  
H  
H

Hình dạng và màu sắc	Lưu ý đề phòng
	<p>Khu vực xe nâng hoạt động</p>
	<p>Có điện áp cao</p>
	<p>Coi chừng tay bị quấn vào máy</p>
	<p>Nhiệt độ thấp</p>
	<p>Đang cẩu hàng</p>
	<p>Chất ăn mòn</p>

10-0  
TY  
M  
10-0

Hình dạng và màu sắc	Lưu ý đề phòng
	Dễ nổ
	Chất ô xy hóa
	Khí CO <sub>2</sub>
	Máy cắt vào tay
	Vật rơi từ trên cao
	Vật rơi vào chân
	Điện giật





Hình dạng và màu sắc	Lưu ý đề phòng
	<p>Vật rơi vào tay, máy đập vào tay</p>
	<p>Vật văng bắn vào mắt</p>
	<p>Khí rò rỉ</p>
	<p>Có khí độc trong khu vực</p>
	<p>Tái sử dụng lại để Bảo vệ môi trường</p>

### 3. BIÊN HƯỚNG DẪN, CHỈ THỊ

Hình dạng và màu sắc	Hướng dẫn – chỉ thị
	Sử dụng giày bảo hộ
	Sử dụng bịt tai chống ồn
	Sử dụng găng tay
	Sử dụng quần áo bảo hộ
	Sử dụng dây treo
	Sử dụng mặt nạ phòng độc

M.S.D.  
T.N.B.



Hình dạng và màu sắc	Hướng dẫn – chỉ thị
	Sử dụng khẩu trang
	Đăng ký khi ra vào
	Mang nón bảo hộ
	Rửa tay
	Mặc áo phao
	Sử dụng bình dưỡng khí

Hình dạng và màu sắc	Hướng dẫn – chỉ thị
	Rửa tay
	Rút phích cắm sau khi sử dụng
	Che chắn bộ phận quay
	Đọc hướng dẫn an toàn trước khi dùng

#### 4. BIÊN BÁO PHÒNG CHỐNG CHÁY

Hình dạng và màu sắc	Ý nghĩa
	Bình chữa cháy
	Vòi nước cứu hỏa
	Vị trí ấn chuông báo cháy
	Điện thoại cứu hỏa

#### 5. CÁC TÍN HIỆU CHỈ VỊ TRÍ AN TOÀN, LỐI THOÁT HIỂM

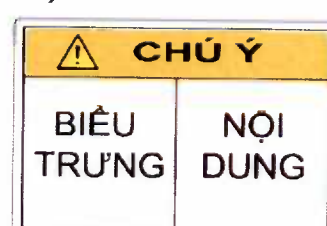
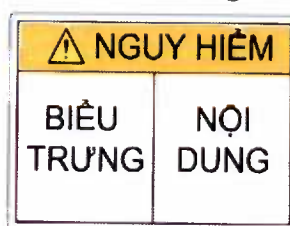
Hình dạng và màu sắc	Ý nghĩa
	Hướng thoát hiểm
	Khu vực trạm Y tế, hộp sơ cấp cứu

10-  
 TY  
 AM  
 Y  
 N  
 C

Hình dạng và màu sắc	Ý nghĩa
	Lối thoát hiểm Lưu ý: Hướng của người chạy phải đúng với hướng thoát hiểm
	Vị trí tập trung khi thoát hiểm
	Vòi tắm khẩn cấp
	Vòi nước rửa mắt khẩn cấp

## 6. CÁC BIỂN BÁO KẾT HỢP

- Biển báo kết hợp trong công trình Khí phải đáp ứng các phần nội dung như hình sau (trong trường hợp dùng cả tiếng Anh, phần nội dung phía trên ghi bằng tiếng Việt, phía dưới bằng tiếng Anh):

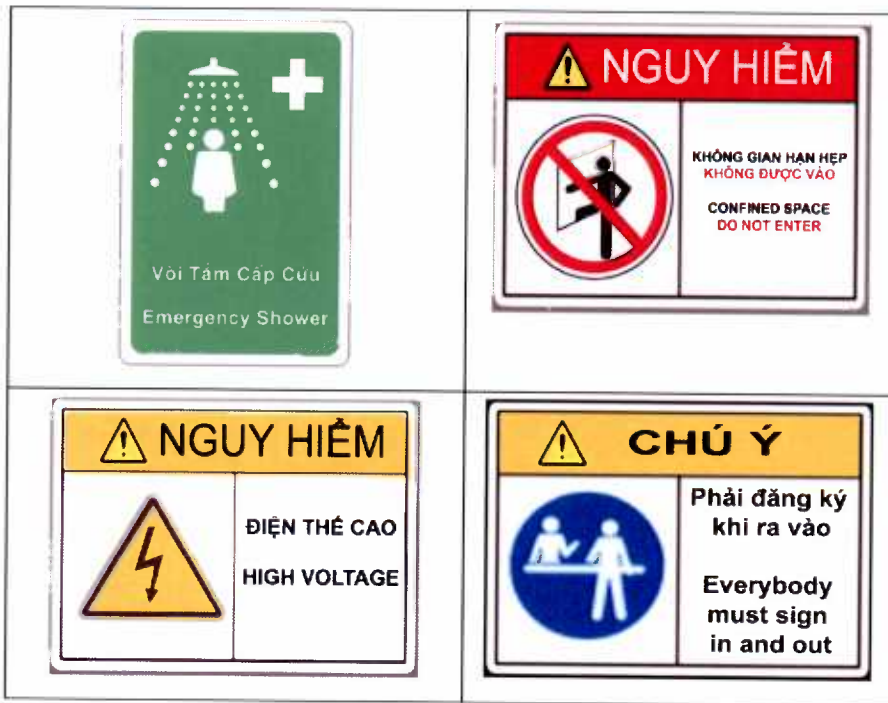


- Đối với các biển báo, bảng hiệu an toàn có kích thước lớn đặt tại các vị trí trên tuyến ống, các vị trí hướng ra bên ngoài để cảnh báo, tại các cổng ra vào của công trình khí,...phải đáp ứng các yêu cầu sau:
  - Có logo của PVGAS và tên Tổng Công ty, tên Công ty quản lý biển báo ở phần trên cùng.
  - Màu nền: Xanh da trời.

- Màu chữ: Trắng.
- Ngôn ngữ: Tiếng Việt (Có thể sử dụng thêm tiếng Anh tại các vị trí cần thiết).
- Đối với các bảng nội qui tùy thuộc vào hoạt động của mình, các đơn vị tự ban hành phần nội dung của các nội qui cho từng công trình và đặt tại các vị trí cần thiết. Hình thức của các bảng nội qui tuân theo hình thức của biển báo, bảng hiệu an toàn kích thước lớn đã qui định phía trên hoặc tham khảo phần Các qui định bắt buộc.
- Đối với biển cô lập: bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin sau:
  - Ngày, giờ cô lập.
  - Lý do cô lập (số giấy phép làm việc đi kèm)
  - Người cô lập.
- Một số ví dụ về biển báo kết hợp như bảng sau:



















5001  
VGC  
KH  
ET  
ONC  
OP  
TI

## 7. MỘT SỐ CÁC QUI ĐỊNH BẮT BUỘC :


Đối với các công trình Khí (Nhà máy, kho cảng, trạm phân phối Khí) thì tại công trình phải có nội quy làm việc, nội quy PCCC, nội quy ra vào được qui định cụ thể như sau:

Tên bảng nội quy	Quy cách kỹ thuật
<p style="text-align: center;"><b>TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM</b> <b>TÊN ĐƠN VỊ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>NỘI QUY</b> <b>RA VÀO CÔNG TRÌNH KHÍ</b></p> <p><i>Tất cả mọi người, phương tiện khi ra vào công trình Khí phải tuân thủ các quy định sau:</i></p> <p><b>I. Đối với người ra vào</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phải có giấy phép hoặc thẻ ra vào do lãnh đạo đơn vị quản lý cấp.</li> <li>2. Phải trang bị bảo hộ lao động đầy đủ và phù hợp.</li> <li>3. Không đem theo các vật dụng, vật liệu có khả năng gây lửa như vũ khí, diêm quẹt, hóa chất, điện thoại di động, máy ảnh, máy quay phim, thiết bị điện, động cơ... ; Trong trường hợp cần sử dụng cho công việc, các thiết bị, vật liệu trên phải được kiểm soát theo quy định.</li> <li>4. Không tự ý mang dụng cụ, thiết bị ra vào công trình khí.</li> <li>5. Không hút thuốc và các hoạt động tạo lửa.</li> <li>6. Không tự tiện tác động vào thiết bị.</li> <li>7. Mọi hoạt động phải theo hướng dẫn của nhân viên vận hành.</li> <li>8. Quan sát lối thoát hiểm khẩn cấp và địa điểm tập kết.</li> <li>9. Khi nghe tín hiệu báo động phải nhanh chóng thoát ra khỏi khu vực vận hành và đến điểm tập kết.</li> </ol> <p><b>II. Đối với xe cơ giới ra vào</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Có giấy phép ra vào do lãnh đạo đơn vị quản lý cấp.</li> <li>2. Trước khi cho xe vào, lái xe phải yêu cầu người phụ trách khu vực kiểm soát nồng độ khí trong giới hạn cho phép.</li> <li>3. Tình trạng của xe phải đảm bảo an toàn giao thông và an toàn phòng cháy chữa cháy.</li> <li>4. Các loại xe cẩu, xe nâng... phải được thử tải trước khi vào khu vực vận hành.</li> <li>5. Trên xe không được mang theo diêm quẹt, vật liệu, dụng cụ có khả năng đánh lửa hoặc gây cháy nổ.</li> <li>6. Tắt điện đài radio và các thiết bị điện tử khác trên xe.</li> <li>7. Phải có nắp chụp dập tắt lửa tại ống xả.</li> <li>8. Lái xe phải được phổ biến các quy trình an toàn cần thiết.</li> <li>9. Xe chạy trong công trình khí không được quá 15km/h.</li> </ol> <p style="text-align: right;"><b>TỔNG GIÁM ĐỐC</b> (Chữ ký)</p>	<p>Kích thước 850 x 1200 mm; Nền xanh, chữ trắng; Kiểu chữ Tahoma. Lôgô chuẩn PV Gas bên trái; Lô gô đơn vị (nếu có) bên phải; TÊN ĐƠN VỊ: là tên đơn vị quản lý công trình, ví dụ CÔNG TY CHẾ BIẾN KHÍ VŨNG TÀU.</p>
<p style="text-align: center;"><b>TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM</b> <b>TÊN ĐƠN VỊ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>BIÊN BẢO AN TOÀN</b> <b>CÁC YÊU CẦU TỐI THIỂU</b> <b>KHI RA VÀO LÀM VIỆC TRONG CÔNG TRÌNH KHÍ</b></p> <div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="text-align: center;">               ĐƠN VỊ RA VÀO              ĐƠN VỊ RA VÀO         </div> <div style="text-align: center;">               MANG GIÀY BẢO HỘ              MANG GIÀY BẢO HỘ         </div> <div style="text-align: center;">               MANG QUẦN ÁO BẢO HỘ              MANG QUẦN ÁO BẢO HỘ         </div> <div style="text-align: center;">               MANG MẶT NẠ PHÒNG ĐỘC              MANG MẶT NẠ PHÒNG ĐỘC         </div> <div style="text-align: center;">               MANG KÍNH BẢO HỘ              MANG KÍNH BẢO HỘ         </div> </div> <hr/> <div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="text-align: center;">               KHÔNG HÚT THUỐC              KHÔNG HÚT THUỐC         </div> <div style="text-align: center;">               KHÔNG DÙNG MÁY ẢNH              KHÔNG DÙNG MÁY ẢNH         </div> <div style="text-align: center;">               KHÔNG DÙNG ĐIỆN THOẠI              KHÔNG DÙNG ĐIỆN THOẠI         </div> <div style="text-align: center;">               KHÔNG CHẠM TAY VÀO THIẾT BỊ              KHÔNG CHẠM TAY VÀO THIẾT BỊ         </div> <div style="text-align: center;">               KHÔNG MANG VẬT DỤNG              KHÔNG MANG VẬT DỤNG         </div> </div>	<p>Kích thước 800X650 mm; Nền trắng, chữ xanh; Kiểu chữ Tahoma. Lôgô chuẩn PV Gas bên trái; Lô gô đơn vị (nếu có) bên phải; TÊN ĐƠN VỊ: là tên đơn vị quản lý công trình, ví dụ CÔNG TY CHẾ BIẾN KHÍ VŨNG TÀU.</p>

27  
 NG  
 NA  
 T  
 LA  
 H

 <p style="text-align: center;"><b>TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM</b> <b>TÊN ĐƠN VỊ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>NỘI QUY</b> <b>LÀM VIỆC TRONG CÔNG TRÌNH KHÍ</b></p> <p><i>Tất cả mọi người khi vào làm việc trong công trình khí phải tuân thủ các quy định sau:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuân thủ các nội quy, quy định về vận hành, BOSC và an toàn trên công trình khí</li> <li>2. Người làm việc trong công trình khí phải được hướng dẫn, đào tạo về các quy trình làm việc, các rủi ro và cách phòng ngừa, quy định an toàn, PCCC.</li> <li>3. Phải tuân thủ quy trình và các yêu cầu trong giấy phép khí thực hiện công việc.</li> <li>4. Trang bị phương tiện bảo hộ lao động phù hợp, đầy đủ và đeo theo tên khí thực hiện công việc.</li> <li>5. Không làm việc nhãng hoặc tự ý bỏ vị trí làm việc</li> <li>6. Không có nhiệm vụ tuyệt đối không tự tiện tác động vào hệ thống.</li> <li>7. Không uống rượu hoặc dùng chất kích thích trong khi làm việc.</li> <li>8. Không sử dụng, đánh bài, chơi cờ, hoặc nằm ngủ trong giờ làm việc.</li> <li>9. Phải cấp báo ngay cho cấp trên hoặc cán bộ vận hành khi phát hiện nguy cơ không an toàn hay có sự cố, tai nạn.</li> </ol> <p style="text-align: center;"><b>TỔNG GIÁM ĐỐC</b> <i>(Đã ký)</i></p>	<p>Kích thước 850 x 1200 mm; Nền xanh, chữ trắng; Kiểu chữ Tahoma; Lôgô chuẩn PV Gas bên trái; Lô gô đơn vị (nếu có) bên phải); <b>TÊN ĐƠN VỊ:</b> là tên đơn vị quản lý công trình, ví dụ <b>CÔNG TY CHẾ BIẾN KHÍ VŨNG TÀU.</b></p>
 <p style="text-align: center;"><b>TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM</b> <b>TÊN ĐƠN VỊ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>NỘI QUY</b> <b>PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY CÔNG TRÌNH KHÍ</b></p> <p><i>Để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản tất cả mọi người khi vào công trình khí phải tuân thủ các quy định sau:</i></p> <p><b>I. Quy định chung</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuân thủ Nội quy ra vào công trình khí.</li> <li>2. Cấm hút thuốc và các hoạt động tạo lửa trong công trình khí.</li> <li>3. Khí sử dụng các dụng cụ, thiết bị, vật liệu có khả năng gây lửa, tia lửa điện phải kiểm soát bằng giấy phép làm việc nóng và các biện pháp đảm bảo an toàn liên quan.</li> <li>4. Nắm chắc hiệu lệnh báo động và các lối thoát hiểm</li> <li>5. Tất cả dụng cụ, thiết bị, phương tiện làm việc phải được sắp xếp gọn nắp, gọn gàng.</li> </ol> <p><b>II. Đối với nhân viên vận hành, bảo dưỡng trong công trình khí</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phải có chứng nhận đào tạo an toàn PCCC, sửa dụng thành thạo các phương tiện PCCC.</li> <li>2. Phải dọn sạch ngay mọi vết tràn, loang của các chất dễ bắt lửa trong quá trình thực hiện công việc.</li> <li>3. Tất cả các trang thiết bị PCCC phải được sắp xếp gọn gàng đúng nơi quy định.</li> <li>4. Phải kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị PCCC, đảm bảo thiết bị trong tình trạng sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố.</li> <li>5. Trang thiết bị PCCC phải để nơi dễ thấy, dễ lấy, đúng nơi quy định và phải thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng theo quy định đảm bảo trong tình trạng sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố.</li> <li>6. Không được sử dụng các thiết bị PCCC vào việc khác khi chưa được cho phép.</li> <li>7. Nhân viên vận hành phải hiểu biết tường tận hệ thống an toàn PCCC, xử lý kịp thời và đúng đắn khi có sự cố cháy xảy ra.</li> <li>8. Thường xuyên tuyên tập các bài tập tình huống ứng cứu khẩn cấp tại cơ sở đảm bảo cách thức xử lý khi có sự cố.</li> </ol> <p style="text-align: center;"><b>TRƯỞNG ĐƠN VỊ</b> <i>(Đã ký)</i></p>	<p>Kích thước 850 x 1200 mm; Nền đỏ, chữ trắng; Kiểu chữ Tahoma; Lôgô chuẩn PV Gas bên trái; Lô gô đơn vị (nếu có) bên phải); <b>TÊN ĐƠN VỊ:</b> là tên đơn vị quản lý công trình, ví dụ <b>CÔNG TY CHẾ BIẾN KHÍ VŨNG TÀU.</b></p>



 <p style="text-align: center;"><b>TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM</b> <b>TÊN ĐƠN VỊ</b></p> <p style="text-align: center;"><b>NỘI QUY</b> <b>AN TOÀN TRẠM NẠP LPG CHO XE BỀN</b></p> <p><b>I. ĐỐI VỚI LÍ XE BỀN</b> KHÔNG ĐƯỢC:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chạy xe trong trạm nạp quá 15 phút; chạy xe lên bên dẫn quá 5 km/h.</li> <li>2. Tự ý tác động vào bất cứ thiết bị nào của trạm nạp.</li> <li>3. Tự do đi lại hoặc rời trạm nạp trong suốt thời gian nạp LPG cho xe bền.</li> <li>4. Mở đường xả LPG trên bồn xe tại khu vực trạm nạp.</li> <li>5. Khởi động động cơ của xe cho bất kỳ vận hành viên cho phép trong trường hợp rò rỉ LPG.</li> </ol> <p><b>PHẢI:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tuân thủ sự chỉ dẫn của nhân viên vận hành trạm nạp.</li> <li>2. Đảm bảo xe bền đã được kiểm tra kỹ thuật an toàn đầy đủ trước khi lên bên dẫn.</li> <li>3. Tắt máy và rời khỏi xe sau khi xe vào vị trí bên dẫn.</li> <li>4. Liên tục theo dõi áp suất và mức LPG, các hiện tượng rò rỉ, chạm chập điện... của xe bền trong khi nạp LPG.</li> <li>5. Nhanh chóng ra khỏi khu vực trạm nạp sau khi xe nhận hàng xong hoặc khi có báo động.</li> </ol> <p><b>II. ĐỐI VỚI VẬN HÀNH VIÊN TRẠM NẠP</b> KHÔNG ĐƯỢC:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Rời vị trí trong suốt thời gian xuất hàng.</li> <li>2. Để lại xe tự ý tháo lắp đèn nạp.</li> </ol> <p><b>PHẢI:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Luôn có mặt tại khu vực dẫn nạp khí đang nạp LPG cho xe bền.</li> <li>2. Thường xuyên kiểm tra nồng độ khí tại khu vực trạm nạp.</li> <li>3. Hướng dẫn xe chạy đúng tốc độ quy định và vào đúng vị trí đầu nối dẫn nạp.</li> <li>4. Yêu cầu lái xe tắt máy và chèn bánh xe. Chỉ lắp đèn nạp khí xe để chèn bánh.</li> <li>5. Nhả tiếp đất cho xe bền trước khi nạp LPG.</li> <li>6. Kiểm tra lại các mối nối, các van trên đường xuất, đường hồi hồi trước khi bơm.</li> <li>7. Liên tục theo dõi áp suất các hiện tượng rò rỉ, chạm chập điện các mối nối, các van của đèn nạp, của xe trong suốt quá trình xuất hàng.</li> <li>8. Thời điểm trước khi mở khớp nối kết thúc quá trình nạp LPG.</li> <li>9. Nhấn nút "Emergency Stop" và báo ngay cho trưởng vận hành khi có bất kỳ tiếng động lạ, rò rỉ, cháy.</li> <li>10. Nhanh chóng dừng bơm và cho xe ra khỏi trạm nạp khi có báo động.</li> </ol> <p style="text-align: right;"><b>TỔNG GIÁM ĐỐC</b> (Đã ký)</p>	<p>Kích thước 850 x 1200 mm; Nền xanh, chữ trắng; Kiểu chữ Tahoma; Lôgô chuẩn PV Gas bên trái; Lôgô đơn vị (nếu có) bên phải) <b>TÊN ĐƠN VỊ:</b> là tên đơn vị quản lý công trình, ví dụ <b>CÔNG TY CHẾ BIẾN KHÍ VŨNG TÀU.</b></p>
---	--

## VI. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Trưởng đơn vị, bộ phận phải đảm bảo rằng tất cả các khu vực quản lý đều được trang bị các biển báo phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả quản lý an toàn.

Tất cả các đối tượng làm việc trong công trình Khí đều phải tuân thủ các yêu cầu đã được thông tin trên các biển báo của PV GAS.

## VII. TRANG BỊ VÀ THAY THẾ

Việc trang bị, thay thế các biển báo phải được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch BHLĐ hằng năm của đơn vị.

Tphcm, ngày 01 tháng 6 năm 2011



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**ĐỖ KHANG NINH**